

Bluechips yếu dần về cuối phiên

Thêm một phiên mà sự ảnh hưởng nhóm bluechips là khá rõ ràng tới chỉ số trên sàn. Đặc biệt là khi sự yếu đi của nhóm này đã đẩy chỉ số 2 sàn giảm điểm trở lại vào phiên giao dịch buổi chiều. Thanh khoản tiếp tục sụt giảm trên cả 2 sàn.

HOSE: Thị trường mở cửa trở lại sau kỳ nghỉ lễ vẫn với tâm lý khá thận trọng như thường thấy. Hầu hết các giao dịch diễn ra những phút ban đầu khá lẻ tẻ, chưa xuất hiện nhiều những sự thay đổi. VN-Index xanh điểm nhẹ những phút mở cửa, nhờ tín hiệu tích cực từ FPT, HSG, GMD, PGD... Mặc dù vậy thì khi các mã này không còn đủ sức lan tỏa được cả thị trường thì giao dịch lại linh xình và có cảm giác phụ thuộc vào nhóm vốn hóa lớn như VNM, GAS, REE... Đến phiên chiều thì xung lực thị trường yếu đi hẳn, hầu hết các bluechip đồng loạt giảm điểm, số còn lại mất dần mốc tham chiếu, VN-Index chuyên dần từ xanh sang đỏ, trong khi thanh khoản lại không có nhiều nổi bật. Nhóm vốn hóa lớn là nhóm mất điểm nhiều nhất, chính điều này là sự nặng nề chỉ số giảm điểm vào cuối phiên. VN-Index đóng cửa tại 472,17 điểm, giảm 0,53 điểm (-0,11%), KLGD đạt 29 triệu đơn vị.

HNX: Sàn Hà Nội vẫn giao dịch với diễn biến khá giống với sàn HOSE. Đặc biệt, tình trạng giao dịch ở sàn này vẫn chưa có nhiều thay đổi và chuyên biến tích cực. Nhóm HNX30 vẫn là nhóm chủ chốt của sàn này. Gần như tất cả các mã trong nhóm này đều giao dịch khá chậm chạp là nguyên nhân khiến sàn Hà Nội trở nên rất buồn tẻ. Kết phiên hôm nay, HNX-Index giảm 0,54 điểm (-0,88%), đạt 60,65 điểm, KLGD đạt 11 triệu đơn vị.

Tin nổi bật

- Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Nguyễn Văn Bình cho biết do đi vào hoạt động chậm hơn 2 tháng so với dự tính nên Công ty Quản lý Tài sản Nợ xấu Quốc gia (VAMC) chỉ có thể xử lý được khoảng 30.000 tỉ đồng nợ xấu, so với mục tiêu xử lý được 70.000 tỉ đồng nợ xấu trong năm nay.

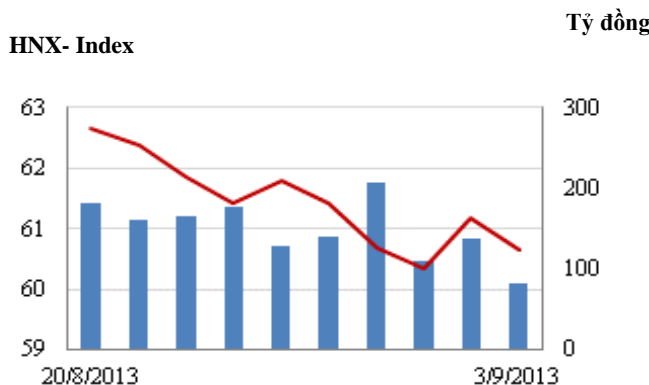
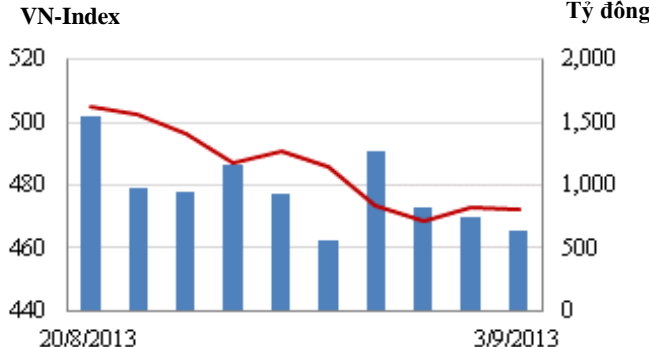
- Ngân hàng HSBC Việt Nam phối hợp cùng với công ty Markit Economics vừa công bố Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (PMI) ngành sản xuất tại Việt Nam trong tháng 8/2013. Theo báo cáo này, lĩnh vực sản xuất của Việt Nam tháng 8 gần đạt trạng thái ổn định, với chỉ số Nhà quản trị Mua hàng (PMI™) đạt 49,4 điểm.

- Theo số liệu được nêu ra trong bản báo cáo hàng tháng của Cơ quan Thống kê châu Âu (Eurostat) công bố ngày 30/8. bất chấp những dấu hiệu kinh tế khả quan, tỷ lệ thất nghiệp tại khu vực Eurozone trong tháng 7 qua vẫn ở mức cao kỷ lục 12,1%.

CHỈ SỐ CHÍNH

	Tăng / Giảm			Khối lượng			Số lượng cổ phiếu		
	Điểm	%		KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng
VN-Index	472.2	-0.5	-0.1%	29.2	-17.7%	4.3	71	76	113
HNX-Index	60.6	-0.5	-0.9%	11.5	-49.6%	0.3	49	232	105
VN30	527.9	-3.3	-0.6%	10.0	-33.8%	2.6	4	5	21
19 CP vốn hóa lớn nhất	371.2	-1.8	-0.5%	6.1	-42.5%	2.4	1	14	4
30 CP vốn hóa trung bình	161.9	-1.5	-0.9%	17.9	-6.3%	0.3	3	16	9
40 CP vốn hóa nhỏ	157.4	-1.7	-1.1%	3.7	-5.1%	0.1	5	21	12
Ngân hàng	245.2	-4.2	-1.7%	10.6	-42.7%	0.1	0	7	10
Bất động sản (trừ VIC)	178.4	-1.9	-1.1%	8.7	-13.0%	0.1	10	25	23
Thực phẩm (trừ MSN)	604.8	-5.5	-0.9%	1.7	0.0%	0.1	4	12	10

Giao dịch 10 phiên gần nhất



THẾ GIỚI

Nhật: Nikkei 225
Hong Kong: Hang Seng

	Chi số	Tăng / Giảm	điểm	%
Nhật: Nikkei 225	13,978	405.5		2.9%
Hong Kong: Hang Seng	22,395	219.2		1.0%

CHỈ SỐ VĨ MÔ

Tăng trưởng GDP (yoy)
Lạm phát so hàng tháng
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)
Chỉ số công nghiệp (% yoy)
Xuất khẩu (triệu \$)
Nhập khẩu (triệu \$)
Cán cân thương mại (triệu \$)
FDI cam kết (triệu \$)
FDI giải ngân (triệu \$)

	Tháng 7	Tháng 8	Lũy kế
Tăng trưởng GDP (yoy)	0.27%	0.83%	
Lạm phát so hàng tháng	7.29%	7.50%	6.90%
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	7.00%	4.40%	5.30%
Chỉ số công nghiệp (% yoy)	11,200	11,500	84,800
Xuất khẩu (triệu \$)	11,000	11,800	85,400
Nhập khẩu (triệu \$)	200	- 300	- 600
Cán cân thương mại (triệu \$)	1,437	717	12,627
FDI cam kết (triệu \$)	950	910	6,650

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE

VNINDEX tăng 4.15 điểm (+ 0.89%) lên 472.70 điểm. KLGĐ đạt 34 triệu cổ phiếu giảm 10% so với KLGĐ phiên trước. Thị trường tăng đầu phiên, giảm giữa phiên và cuối phiên tăng trở lại. Một số cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH, FPT, PVD, VCB tăng điểm trở lại kéo thị trường tăng điểm vào cuối phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với 36 tỷ đồng khi mua vào 139 tỷ đồng và bán ra 175 tỷ đồng. VNM vẫn là cổ phiếu được khối ngoại mua bán nhiều nhất với 50 tỷ đồng bán ra và 29 tỷ đồng mua vào, thỏa thuận nội khối 15 tỷ đồng. Ngoài ra GAS và VCB cũng là cổ phiếu bị bán ra mạnh; Cổ phiếu được mua vào mạnh khác là VCB, PVD, GAS, EIB. Việc khối ngoại tiếp tục bán ròng là điều đáng lo ngại, đặc biệt Tháng 9 là thời điểm các quỹ ETF thực hiện cơ cấu lại danh mục đầu tư.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX hình thành một cây nến trắng tăng điểm, chân nến dù giảm sâu xuống dưới ngưỡng hỗ trợ 466 điểm nhưng đóng cửa thị trường đã tăng trở lại kéo VNINDEX lên trên ngưỡng 470 điểm và đi vào trong dải Bollinger Band. Dù thị trường tăng điểm nhưng MA10, MA20 tiếp tục đi xuống cho thấy xu thế chính của thị trường vẫn đang là giảm điểm, đường MACD và RMO vẫn tách xa đường tín hiệu tiếp tục đi xuống cho thấy xu thế chính vẫn đang là giảm điểm. RSI sau khi rơi về vùng quá bán đã tăng trở lại là tín hiệu tích cực, tuy vậy KLGĐ vẫn ở mức thấp và chỉ sau một phiên tăng điểm trở lại chưa khẳng định được thị trường sẽ đảo chiều.

Với việc khối ngoại liên tiếp bán ròng, chứng khoán thế giới biến động mạnh, những tiềm ẩn rủi ro có khả năng chiến tranh, giảm dần QE3 và hiện tại chưa có thông tin hỗ trợ đủ mạnh để kéo thị trường tăng bền vững chúng tôi vẫn đánh giá thận trọng về thị trường thời điểm này.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư chấp nhận rủi ro có thể xem xét mua vào một phần những cổ phiếu có cơ bản tốt. Nhà đầu tư thận trọng nên chờ thị trường tạo đáy vững và có tín hiệu tích cực trở lại mới xem xét tham gia.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	510
Kháng cự 2	490
Vùng hỗ trợ 1	468
Vùng hỗ trợ 2	440

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **KBC:** doanh thu thuần trong 6 tháng KBC đạt 190 tỷ đồng, tăng gần 9% so với cùng kỳ và lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ là âm 70,75 tỷ đồng so với kết quả -61,64 tỷ đồng trong báo cáo tự lập.

- **VNM:** Norges Bank đăng ký mua 1 triệu cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi giao dịch: 1.805.000 CP, tỷ lệ 0,22%. Số lượng cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch: 2.805.000 CP, tỷ lệ 0,34%.

- **SSC:** công bố nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua việc trả cổ tức đợt 2/2012 bằng tiền mặt. cổ tức được trả theo tỷ lệ 10% và thời gian trả vào ngày 7/10/2013. Ngày chốt danh sách cổ đông vào 17/9/2013.

- **DAG:** Doanh thu thuần trong 6 tháng DAG đạt 452,3 tỷ đồng, tăng không nhiều so với cùng kỳ nhưng chi phí tài chính và chi phí bán hàng đã được tiết giảm nên lãi sau thuế của cổ đông công ty mẹ có mức tăng 37,4% khi đạt 13,72 tỷ đồng.

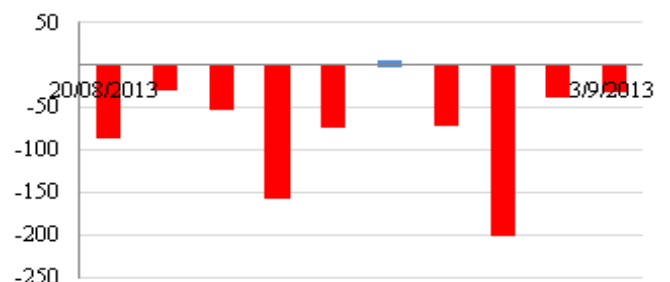


GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại bán ròng 29 tỷ đồng

- Tổng mua 61 tỷ đồng
 Chủ yếu: GAS (9,7 tỷ), VNM (8,6 tỷ), DRC (3,1 tỷ)
- Tổng bán 90 tỷ đồng
 Chủ yếu: TDW (22,6 tỷ), BVH (7,1 tỷ), PET (5,7 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNXINDEX tăng 0.83 điểm (+ 1.38%) lên 61.19 điểm. KLGD đạt 16.8 triệu cổ phiếu tăng 30% so với KLGD phiên trước. Thị trường tăng đầu phiên, giảm giữa phiên và cuối phiên tăng điểm. Các cổ phiếu có mức hồi khá tốt, đóng cửa nhiều cổ phiếu dẫn dắt tăng điểm như VCG, ACB, PVS...

Khối ngoại quay sang mua ròng 3.5 tỷ đồng khi giảm lượng bán còn 1.5 tỷ đồng và mua vào 5 tỷ đồng. PMC, PVS là cổ phiếu được mua vào mạnh nhất.

Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX tăng điểm trở lại bằng một cây nến trắng khá dài. Dù thị trường tăng điểm trở lại nhưng đường MA10 và MA20 vẫn đang giảm xuống; đường MACD và RMO cũng chưa có nhiều cải thiện và đang giảm tách xa đường tín hiệu của nó. Thị trường dù tăng điểm nhưng KLGD vẫn ở mức thấp nên chưa khẳng định được thị trường sẽ đảo chiều tăng bền vững được.

Với việc khối ngoại liên tiếp bán ròng, chứng khoán thế giới biến động mạnh, những tiềm ẩn rủi ro có khả năng chiến tranh, giảm dần QE3 và hiện tại chưa có thông tin hỗ trợ đủ mạnh để kéo thị trường tăng bền vững chúng tôi vẫn đánh giá thận trọng về thị trường thời điểm này.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư thận trọng nên đứng ngoài quan sát chờ tín hiệu tăng trở lại chắc chắn mới xem xét tham gia.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	67.0
Kháng cự 2	63.5
Vùng hỗ trợ 1	61.5
Vùng hỗ trợ 2	57.5

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **PVE:** Doanh thu thuần 6 tháng đạt 225,23 tỷ đồng, tăng 21,7% so với cùng kỳ, lãi gộp khi đạt 36,3 tỷ đồng. 6 tháng năm 2013, lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ đạt 4,4 tỷ đồng, bằng 35% so với 6 tháng năm 2012.

- **PFL:** Trong 6 tháng đầu năm, doanh thu thuần của PFL đạt 6,98 tỷ đồng so với con số 133,6 triệu đồng ở cùng kỳ năm 2012, lỗ gộp 322,48 triệu đồng. Kết quả 6 tháng, chi phí tài chính phải trả tăng vọt từ 61,4 triệu đồng ở cùng kỳ lên 48,6 tỷ đồng ở quý này đã khiến lợi nhuận sau thuế của PFL lỗ 51,97 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ lỗ trên 3,34 tỷ đồng.

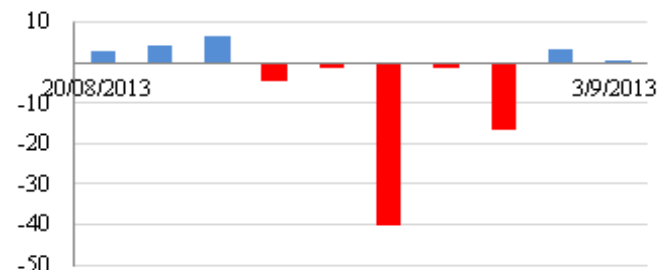
- **PID:** Trong quý II PID đạt 1,74 tỷ đồng doanh thu thuần, bằng 7% so với cùng kỳ, lỗ sau thuế 3,03 tỷ đồng, so với con số lãi 2,76 tỷ đồng ở cùng kỳ năm 2012. Lũy kế 6 tháng PID lỗ sau thuế xấp xỉ 4 tỷ đồng, trong khi đó 6 tháng năm 2012 lãi ròng 205,4 triệu đồng.



GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại mua ròng 0,3 tỷ đồng
 - Tổng mua: 3,8 tỷ đồng
 Chủ yếu: SDT (1,3 tỷ), DBC (0,4 tỷ), PVC (0,1 tỷ)
 - Tổng bán: 3,5 tỷ đồng
 Chủ yếu: VCG (1 tỷ), PVX (0,3 tỷ), HUT (0,3 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
9/12/2013	VC3	10/1/2013	5.0%	12,500	4.0%	HNX	2012
9/10/2013	CMV	9/30/2013	5.0%	13,500	3.7%	HOSE	2013
9/10/2013	SĐT	12/20/2013	18.0%	15,000	12.0%	HNX	2012
9/19/2013	SFC	9/24/2013	10.0%	20,500	4.9%	HOSE	2013
9/10/2013	PDN	10/1/2013	10.0%	15,600	6.4%	HOSE	2012
9/10/2013	CTG	9/24/2013	16.0%	19,300	8.3%	HOSE	2012
9/9/2013	SRF	9/25/2013	10.0%	36,500	2.7%	HOSE	2013
9/9/2013	VNC	9/26/2013	6.0%	12,900	4.7%	HNX	2013
9/9/2013	RHC	10/25/2013	15.0%	17,000	8.8%	HNX	2012
9/6/2013	PAC	9/6/2013	8.0%	17,700	4.5%	HOSE	2013
9/5/2013	HPG	9/18/2013	10.0%	30,600	3.3%	HOSE	2012
9/5/2013	PVS	9/20/2013	5.0%	14,800	3.4%	HNX	2012
8/30/2013	CCI	9/11/2013	5.0%	10,600	4.7%	HOSE	2013
8/30/2013	HMH	9/10/2013	8.0%	16,000	5.0%	HNX	2013
8/29/2013	HOM	9/25/2013	10.0%	5,000	20.0%	HNX	2012
8/29/2013	HSG	9/12/2013	5.0%	37,600	1.3%	HOSE	2012
8/28/2013	RAL	9/11/2013	15.0%	55,000	2.7%	HOSE	2013
8/28/2013	VSC	9/16/2013	15.0%	41,400	3.6%	HOSE	2013
8/28/2013	DSN	9/11/2013	20.0%	62,500	3.2%	HOSE	2013
8/28/2013	NNC	9/16/2013	30.0%	43,500	6.9%	HOSE	2013
8/23/2013	SDN	9/25/2013	10.0%	17,500	5.7%	HNX	2013
8/22/2013	HU1	9/16/2013	16.0%	6,700	23.9%	HOSE	2013
8/22/2013	MCC	9/12/2013	10.0%	17,000	5.9%	HNX	2012, 2013
8/22/2013	VNM	9/6/2013	20.0%	133,000	1.5%	HOSE	2013
8/21/2013	GMX	9/5/2013	10.0%	11,700	8.5%	HNX	2012
8/21/2013	GMC	9/6/2013	10.0%	22,000	4.5%	HOSE	2013
8/20/2013	VE4	8/30/2013	8.0%	8,800	9.1%	HNX	2012
8/19/2013	FPT	8/30/2013	15.0%	43,000	3.5%	HOSE	2013
8/19/2013	DHG	8/30/2013	15.0%	109,000	1.4%	HOSE	2,013
8/16/2013	TCO	9/10/2013	7.0%	10,100	6.9%	HOSE	2012
8/15/2013	GAS	9/9/2013	10.0%	65,000	1.5%	HOSE	2013
8/15/2013	CVT	9/18/2013	11.0%	7,800	14.1%	HNX	2012
8/14/2013	COM	8/30/2013	10.0%	26,900	3.7%	HOSE	2012, 2013
8/9/2013	DBT	8/26/2013	10.0%	25,000	4.0%	HNX	2013
8/5/2013	VCM	8/20/2013	10.0%	10,800	9.3%	HNX	2012
8/8/2013	BTP	8/26/2013	11.0%	12,700	8.7%	HOSE	2012
8/5/2013	SJ1	8/23/2013	10.0%	22,100	4.5%	HNX	2012
8/5/2013	NSC	8/28/2013	15.0%	77,000	1.9%	HOSE	2012, 2013
8/1/2013	BTT	8/16/2013	10.0%	25,300	4.0%	HOSE	2013

HOSE

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
HHS	26.5	6.85%	BBC	32.0	-6.98%
TDW	19.2	6.67%	LHG	8.0	-6.98%
TNT	1.6	6.67%	OPC	60.5	-6.92%
HAS	4.9	6.52%	VNI	2.7	-6.90%
ASIAGF	11.6	6.42%	CLG	6.8	-6.85%
(Nghìn VND)			(Nghìn VND)		

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
SGD	12.1	10.00%	DNC	6.3	-10.00%
BED	11.0	10.00%	YBC	13.7	-9.87%
TKC	3.4	9.68%	SDN	17.5	-9.79%
MCF	15.1	9.42%	HHG	3.7	-9.76%
SJM	1.2	9.09%	MIC	12.1	-9.70%
(Nghìn VND)			(Nghìn VND)		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
MSN	-0.61%	111.7	MSN	-0.61%	9.1
ITA	-3.51%	1,404.1	VNM	2.31%	31.9
TDW	6.67%	13.0	GAS	1.56%	25.3
FLC	-4.17%	1,249.0	TDW	6.67%	0.2
PVT	0.00%	1,239.0	BVH	-0.84%	20.6
(Đơn vị: Nghìn CP)			(Đơn vị: tỷ VND)		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
SCR	-1.61%	1,535.4	SCR	-1.60%	9.4
SHB	0.00%	1,415.4	SHB	0.00%	9.1
PVC	-5.00%	1,311.5	FIT	0.00%	6.9
FIT	0.00%	449.3	PVX	-5.00%	5.0
SHS	-1.89%	426.7	VCG	-2.78%	4.3
(Đơn vị: Nghìn CP)			(Đơn vị: tỷ VND)		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
VFMVF1	0.00%	171.3	IJC	-1.43%	294.5
GAS	1.56%	149.8	PET	-3.90%	287.2
HPG	-1.92%	83.8	CTG	-1.03%	271.8
DRC	-1.06%	82.9	BVH	-0.84%	195.7
DPM	-0.75%	25.4	ITA	-3.51%	131.5
(Đơn vị: nghìn CP)			(Đơn vị: nghìn CP)		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
SDT	-0.66%	88.0	VCG	-2.78%	92.9
DBC	0.00%	23.5	PVX	-5.00%	85.2
VPC	0.00%	17.6	HUT	-1.61%	50.0
EFI	0.00%	10.6	S91	0.00%	12.0
PVC	-2.78%	10.0	SHB	0.00%	9.9
(Đơn vị: nghìn CP)			(Đơn vị: nghìn CP)		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Phòng Nghiên cứu- Phân tích

Tel: (84.4) 3974 7952

phantich@vietinbanksc.com.vn

Trụ sở chính

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM

Tel: (84.8) 3820 9987

Phòng GD Cao Thắng

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3832 9972